

Số: /QĐ-SNV

Sơn La, ngày tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức
Trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 294/TTr-SYT ngày 22/9/2020; Kế hoạch số 294/KH-SYT ngày 22/9/2020 về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế năm 2020; đề nghị của Trưởng phòng Công chức, viên chức,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế với những nội dung chính như sau:

1. Số lượng tuyển dụng: 143 chỉ tiêu *(Có biểu chi tiết kèm theo)*

2. Hình thức tuyển dụng: Thông qua hình thức xét tuyển.

3. Trình tự, thủ tục tuyển dụng và các nội dung liên quan đến xét tuyển viên chức: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính

nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Các nội dung khác: Thực hiện như đề xuất tại Kế hoạch số 294/KH-SYT ngày 22/9/2020 của Sở Y tế.

5. Thời gian tuyển dụng: Hoàn thành trong quý IV năm 2020.

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế căn cứ các quy định của pháp luật tổ chức việc tuyển dụng viên chức theo đúng quy định; chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày công bố kết quả tuyển dụng, báo cáo kết quả tuyển dụng với Sở Nội vụ.

Điều 3. Giám đốc Sở Y tế; Chánh Văn phòng Sở Nội vụ; Trưởng phòng Công chức, viên chức; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CCVC, Dương 05b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Hòa

BIỂU CHI TIẾT
PHÊ DUYỆT SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU ĐƯỢC TUYỂN DỤNG
THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG
LẬP TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số..... ngày tháng năm 2020 của Giám đốc
Sở Nội vụ)

TỔNG SỐ CHỈ TIÊU ĐƯỢC TUYỂN DỤNG : 143 CHỈ TIÊU, CỤ THỂ NHƯ SAU :

1. Bệnh viện Phổi: 13 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 02 chỉ tiêu
- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV(Mã số V.08.05.13): 04 chỉ tiêu
- Vị trí: Dược sỹ hạng III (Mã số V.08.08.22): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Kỹ thuật viên Y hạng IV(Mã số V.08.07.19): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Chuyên viên hạng III(Mã số 01.003): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Kế toán viên hạng III(Mã số 06.031): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Lưu trữ viên trung cấp hạng IV (Mã số 01.02.03): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Nhân viên nhà xác (Mã số 16.031): 01 chỉ tiêu

2. Bệnh viện Mắt: 07 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV(Mã số V.08.05.13): 02 chỉ tiêu
- Vị trí: Dược sỹ hạng IV(Mã số V.08.08.23): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Kỹ thuật viên hạng IV(Mã số V.05.02.08): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Kế toán viên hạng III (Mã số 06.031): 02 chỉ tiêu

3. Trung tâm kiểm soát bệnh tật: 09 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ Y học dự phòng hạng III (Mã số: V.08.02.06): 02 chỉ tiêu
- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV(Mã số V.08.05.13): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 02 chỉ tiêu
- Vị trí: Kỹ thuật viên Y hạng III (Mã số V.08.07.18): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Phóng viên hạng III (Mã số 11.02.16): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Chuyên viên hạng III(Mã số 01.003): 01 chỉ tiêu
- Vị trí: Lưu trữ viên trung cấp hạng IV (Mã số 01.02.03): 01 chỉ tiêu

4. Trung tâm kiểm nghiệm thuốc-Mỹ phẩm- Thực phẩm: 01 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Dược sỹ hạng III (Mã số V.08.08.22): 01 chỉ tiêu

5. Trung tâm Y tế Thành Phố: 07 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 05 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế 01 chỉ tiêu, Các trạm Y tế xã 04 chỉ tiêu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Hua La)

- Vị trí: Kế toán viên hạng III (Mã số 06.031): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Thành phố)

6. Trung tâm Y tế huyện Yên Châu: 13 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Yên Châu)

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 07 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Yên Châu 05 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Phiêng Pần 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Tú Nang 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 03 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Yên Châu 01, Trạm Y tế xã Chiềng Khoi 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Phiêng Khoài 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.16): 01 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Sấp vật)

- Vị trí: Kế toán viên hạng III (Mã số 06.031): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Yên Châu)

7. Trung tâm Y tế huyện Mai Sơn: 10 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.016): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Mai Sơn)

- Vị trí: Tổ chức nhân sự, hành chính, tổng hợp (Chuyên viên hạng III- Mã số 01.003): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Mai Sơn)

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 06 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Chiềng Chăn 01 chỉ tiêu, Chiềng Ban 01 chỉ tiêu, Chiềng chung 02 chỉ tiêu, Chiềng Nơi 01 chỉ tiêu, Nà Ót 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Cò Nòi)

- Vị trí: Dân số viên hạng IV (Mã số V.08.10.29): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Chiềng Lương)

8. Trung tâm Y tế huyện Thuận Châu: 10 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Kế toán viên hạng III (Mã số 06.031): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Thuận Châu)

- Vị trí: Lưu trữ viên trung cấp hạng IV (Mã số 01.02.03): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Thuận Châu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 02 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Phông Lái 01 chỉ tiêu, Chiềng Ly 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 03 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Chiềng La 01 chỉ tiêu, Muối nọi 01 chỉ tiêu, Cò Mạ 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Dân số viên hạng IV (Mã số V.08.10.29): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Púng Tra)

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.016): 02 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế xã Co Tòng 01 chỉ tiêu, Bản Lâm 01 Chỉ tiêu)

9. Trung tâm Y tế huyện Sốp Cộp: 03 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 02 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế Sốp Cộp 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Púng bính 01 chỉ tiêu).

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Mường Lèo)

10. Trung tâm Y tế huyện Mường La: 17 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 03 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Mường la 02 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Chiềng lao 01 chỉ tiêu).

- Vị trí: Dược sỹ hạng III (Mã số V.08.08.22): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Mường la)

- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 01 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Ít Ong)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng III (Mã số V.08.05.12): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Mường la)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 05 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Nậm Giôn 01 chỉ tiêu, Hua Trai 01 chỉ tiêu, Ngọc Chiến 01 chỉ tiêu, Nậm Păm 01 chỉ tiêu, Pi Toong 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 03 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Ít ong 01 chỉ tiêu, Nậm Giôn 01 chỉ tiêu, Chiềng lao 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.016): 03 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế xã Chiềng Muôn 01 chỉ tiêu, Chiềng Công 01 Chỉ tiêu, Chiềng San 01 chỉ tiêu)

11. Trung tâm Y tế huyện Phù Yên: 13 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Nam Phong)

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 03 chỉ tiêu (Trạm y tế thị trấn 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Mường Cơi 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Kim Bon 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 02 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Tường Phù 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Tân Lang 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.016): 05 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Mường Thái 01 chỉ tiêu, Mường Cơi 01 chỉ tiêu, Mường Lang 01 chỉ tiêu, Tân Phong 01 chỉ tiêu, Nam phong 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Dược sỹ hạng III (Mã số V.08.08.22): 01 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Gia Phù)

12. Trung tâm Y tế huyện Sông Mã: 12 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 08 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Sông Mã 02 chỉ tiêu, Trạm y tế xã Nậm Ty 02 chỉ tiêu, Nà Nghịu 01 chỉ tiêu, Nậm Mần 01 chỉ tiêu, Mường Hung 01 chỉ tiêu, Chiềng Khương 01 chỉ tiêu,)

- Vị trí: Dân số viên hạng IV (Mã số V.08.10.29): 02 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Sông Mã 01 chỉ tiêu, Trạm y tế xã Đứa Mòn 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 02 chỉ tiêu (Trạm Y tế thị trấn Sông Mã 01 chỉ tiêu, Trạm y tế xã Chiềng Khoong 01 chỉ tiêu)

13. Trung tâm Y tế huyện Vân Hồ: 04 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 04 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Song Khủa 01 chỉ tiêu, Tô Múa 01 chỉ tiêu, Mường Men 01 chỉ tiêu, Tân Xuân 01 chỉ tiêu)

14. Trung tâm Y tế huyện Mộc Châu: 05 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Bác sỹ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Tân lập).

- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 02 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Chiềng Sơn 01 chỉ tiêu, Hua Păng 01 chỉ tiêu).

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 01 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Quy Hương 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 01 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Chiềng Khừa 01 chỉ tiêu)

15. Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Nhai: 12 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Dược sỹ hạng IV (Mã số V.08.08.23): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Nhai)

- Vị trí: Kế toán viên hạng III (Mã số 06.031): 01 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Nhai)

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 05 chỉ tiêu (Trạm Y tế xã Cà nàng 01 chỉ tiêu, Chiềng khay 01 chỉ tiêu, Pha Khinh 01 chỉ tiêu, Mường Giàng 01 chỉ tiêu, Chiềng Bằng 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 03 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Nhai 01 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Mường Chiên 01 chỉ tiêu, Chiềng bằng 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.016): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Pha Khinh 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Dân số viên hạng IV (Mã số V.08.10.29) : 01 chỉ tiêu (Trạm y tế Xã Mường sại)

16. Trung tâm Y tế huyện Bắc Yên: 07 chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí: Y sỹ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 03 chỉ tiêu (Trung tâm Y tế huyện Bắc Yên 02 chỉ tiêu, Trạm Y tế xã Bắc Ngà 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Điều dưỡng hạng IV (Mã số V.08.05.13): 02 chỉ tiêu (Trạm y tế thị trấn 01 chỉ tiêu, Trạm y tế xã Tạ khoa 01 chỉ tiêu)

- Vị trí: Hộ sinh hạng IV (Mã số V.08.06.016): 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Chiềng sại)

- Vị trí: Dân số viên hạng IV (Mã số V.08.10.29) : 01 chỉ tiêu (Trạm y tế xã Song Pe)

